

MARKET INSIGHTS REPORTS

13/1/2022

XUẤT HIỆN CÁC CÚ “AIR POCKET”



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Dark Cloud Cover”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng nằm trên mức trung bình 20 ngày. Việc khối lượng giao dịch giảm chủ yếu do nhiều mã dư bán sàn không có người mua chứ không phải là do giảm bán. Tổng dư bán lên tới 1 tỷ cổ phiếu trên sàn HOSE trong ngày.

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) chưa thiết lập đáy mới và nhà đầu tư có thể kỳ vọng có thể hình thành Failure Swing vào phiên ngày mai. Tuy nhiên, với kiểu mô hình kỹ thuật nhưu hiện tại, chúng tôi thấy rằng đôi khi thị trường hay có cú giảm bất ngờ không theo quy luật. Tức là về lý thuyết ngày mai có thể có đợt hồi phục nhưng thường diễn biến hay đi trái suy nghĩ của số đông. (ii) Có 3 nhóm ngành lớn đang giao dịch dưới MA(50) là chứng khoán, phân bón và thép và ngày mai sẽ là phiên kiểm nghiệm quan trọng ở nhóm này cho thấy vòng quay rủi ro có thể tiếp tục hay không.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 42% và 57.69% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy thị trường sẽ giảm điểm vào phiên ngày mai. Nếu thị trường giảm điểm nhà đầu tư nên hạ tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Trường hợp thị trường tăng điểm thì nên quan sát thêm trước khi có ý định mua. Với mã đầu cơ, nên thoát khỏi vị thế nắm giữ.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Lãi suất tăng sẽ khiến mức sinh lợi suy giảm ?;
- Năm 2022 sẽ là năm biến động mạnh của TTCK ?

TTCK Mỹ: Sự sụt giảm đáng kể trong một ngày của chỉ số đô la ngụ ý rằng các nhà đầu tư đang lưu tâm đến áp lực lạm phát trong thời điểm tồn kho dầu thô đang giảm. Điều này đã có tác động tích cực đến các cổ phiếu năng lượng. Dự báo các chỉ số vẫn tiếp tục xu hướng giảm.

CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	513
Số cổ phiếu không có giao dịch	17
Số cổ phiếu tăng giá	147 / 27.74%
Số cổ phiếu giảm giá	328 / 61.89%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	55 / 10.38%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	288
Số cổ phiếu không có giao dịch	58
Số cổ phiếu tăng giá	65 / 18.79%
Số cổ phiếu giảm giá	201 / 58.09%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	80 / 23.12%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	411
Số cổ phiếu không có giao dịch	480
Số cổ phiếu tăng giá	122 / 13.69%
Số cổ phiếu giảm giá	228 / 25.59%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	541 / 60.72%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	31,358,600	36,080,000	-4,721,400
% KL toàn thị trường	3,15%	3,62%	
Giá trị	1607,70 tỷ	1727,47 tỷ	-119,77 tỷ
% GT toàn thị trường	5,45%	5,85%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,138,310	360,610	777,700
% KL toàn thị trường	0,97%	0,31%	
Giá trị	36,16 tỷ	8,93 tỷ	27,23 tỷ
% GT toàn thị trường	1,50%	0,37%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,189,110	438,510	750,600
% KL toàn thị trường	1,16%	0,43%	
Giá trị	47,13 tỷ	18,94 tỷ	28,19 tỷ
% GT toàn thị trường	2,75%	1,11%	

THỐNG KÊ ĐẶT LỆNH

HOSE

Số lệnh	616,412	-18.96%	749,687	8.44%	(133,275)
Khối lượng	1,776,213,500	-19.29%	2,835,871,600	-4.64%	(1,059,658,100)

HNX

Số lệnh	101,289	-23.56%	94,749	-5.99%	6,540
Khối lượng	124,764,198	-23.54%	221,291,160	-0.88%	(96,526,962)

UPCOM

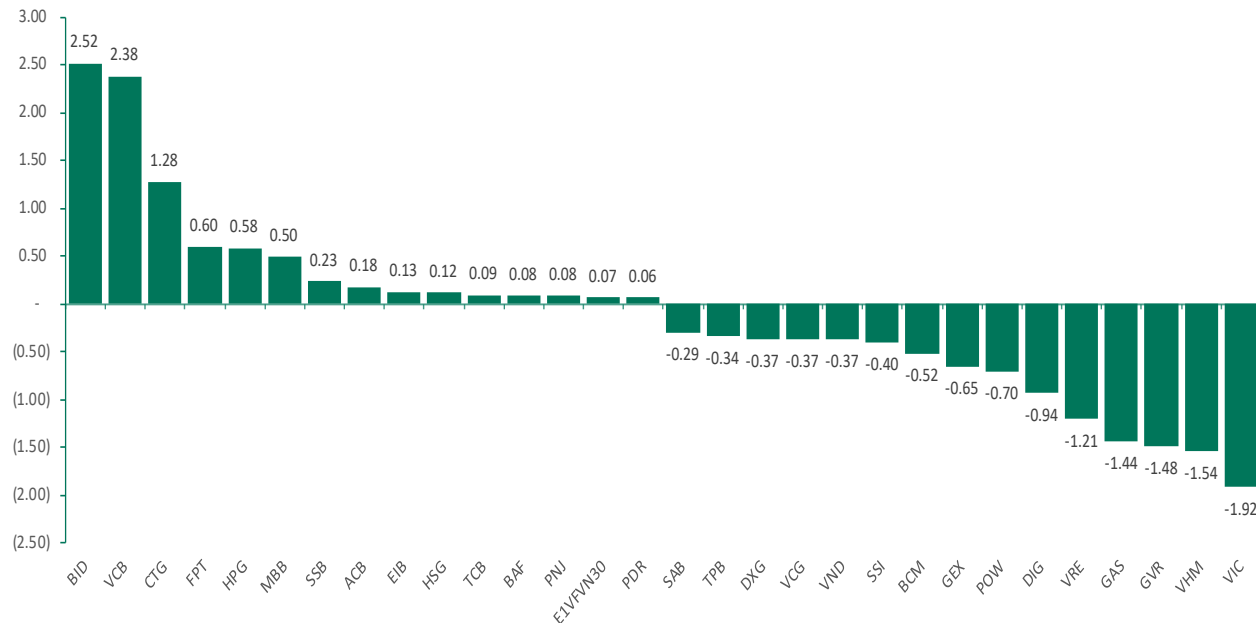
Số lệnh	82,519	-19.33%	73,144	-5.14%	9,375
Khối lượng	112,012,866	-24.02%	146,446,467	-9.68%	(34,433,601)

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

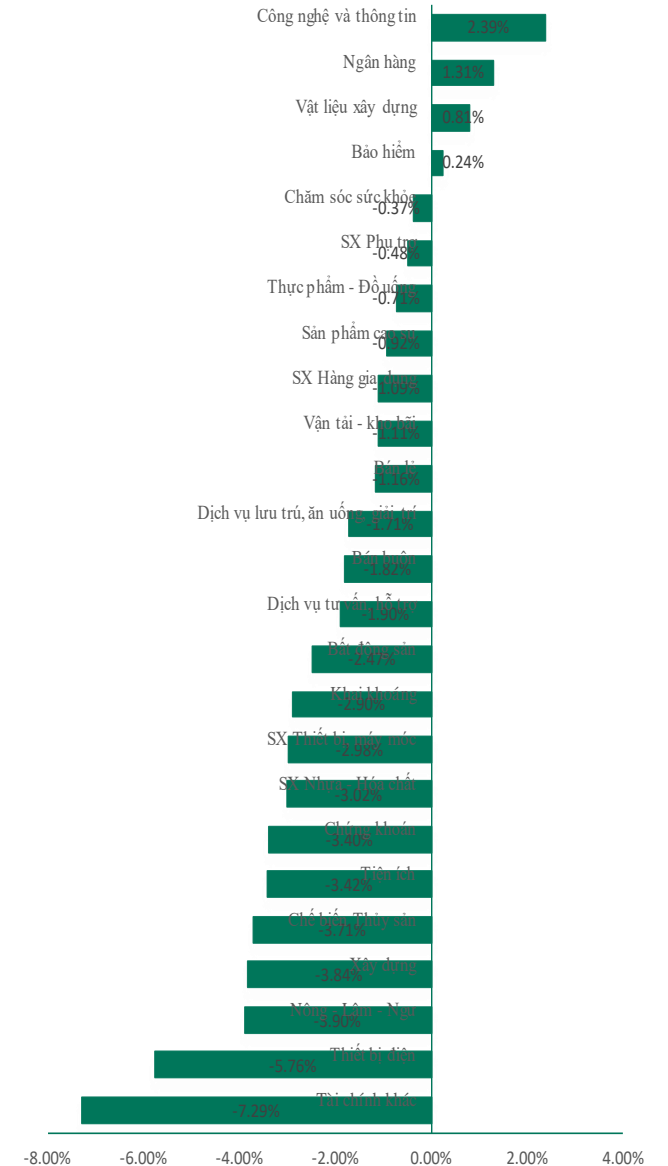
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	(-/+) %	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,532,800	81,900	1,900 (2.38%)	18.32	3.54	4,470	387,593
2	VIC	1,955,700	98,800	-2,000 (-1.98%)	58.43	2.29	1,691	375,955
3	VHM	6,683,500	82,200	-1,400 (-1.67%)	9.89	2.99	8,315	357,929
4	BID	9,664,800	44,000	1,850 (4.39%)	30.41	2.59	1,447	222,575
5	HPG	24,990,100	46,700	500 (1.08%)	12.14	2.48	3,846	208,885
6	GAS	772,800	105,000	-3,000 (-2.78%)	26.07	4	4,028	200,965
7	TCB	14,417,100	50,500	100 (0.2%)	14.37	2.01	3,515	177,301
8	VNM	1,711,600	83,100	0 (0%)	17.42	5.13	4,770	173,675
9	MSN	974,500	144,800	-100 (-0.07%)	137.38	5.28	1,054	170,941
10	CTG	35,122,100	35,150	1,000 (2.93%)	9.56	1.77	3,678	168,922

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Tổng dư bán tới 1 tỷ cổ phiếu – Kỷ lục của thị trường

Diễn biến thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 14.46 điểm (-0.96%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Công nghệ thông tin, ngân hàng, bảo hiểm, vật liệu xây dựng là những nhóm ngành tăng điểm ngày hôm nay. Đà tăng giá vẫn được dẫn dắt bởi những tên tuổi quen thuộc là ECI, FPT, BID, STB (cổ phiếu này là cổ phiếu ngân hàng được chúng tôi khuyến nghị mua trong báo cáo gần đây và nhà đầu tư có thể canh điểm chốt lời), BMI, BIC, PTL, HPG, HSG, NKG... Có mấy điểm đáng lưu ý trong nhóm này: (i) Đây là nhóm ngành đi ngang hoặc giảm giá trong suốt giai đoạn qua và nhà đầu tư cảm thấy rủi ro đã giảm xuống thấp nhất nên đây mạnh mua vào khi nhóm đầu cơ đang bị bán tháo. (ii) Quốc Hội thông qua nghị quyết cho phép các NHTM tiếp tục được giữ nguyên và tái cơ cấu nhóm nợ. Điều này cho phép sổ sách của các NHTM vẫn giữ được mức lợi nhuận tốt.

(2) Tài chính khác, thiết bị điện, nông - lâm - ngư dẫn đầu mức giảm. Các tên tuổi tăng nóng giai đoạn qua hầu hết đều nằm sàn như GEX, OGC, SAM, FCN, HAG, HNG...

Có vài điểm đáng lưu ý ở nhóm này: (i) FCN đầu ngày có giao dịch tốt bắt ngờ có lực bán tới 1 triệu cổ phiếu khiến cổ phiếu này điều chỉnh giảm sàn. Thông thường, với các kiểu giao dịch như vậy, nguy cơ thường tạo ra cú “Airpocket” là rất cao và thường mức độ giảm giá có thể lên tới trên 20%. (ii) Với nhóm HAG, HNG... khi giá cổ phiếu tăng cao, các ngân hàng bắt đầu đăng ký bán giải chấp nhóm cổ phiếu này để thu hồi nợ. Như chúng tôi đã từng chia sẻ nhiều lần về nhóm này, dù có ghi nhận lãi trên sổ sách nhưng các khoản lỗ tiềm tàng là rất lớn và về cơ bản, giao dịch nhóm này thuần túy mang tính đầu cơ. Do vậy, khi có tín hiệu xấu, việc thoát khỏi vị thế nắm giữ là cần thiết.

(3) Nhóm chứng khoán cũng có mức giảm tương đối mạnh trong phiên hôm nay với đa phần các mã có mức giảm trên 4%. Với nhóm này, có lẽ ngày mai sẽ là ngày quyết định khá nhiều xu hướng của nhóm này. Nhóm này giảm phá vỡ MA(50) sau đó hôm qua có phiên tăng điểm trở lại và hôm nay tiếp tục điều chỉnh giảm. Nếu phiên mai thủng đáy ngày hôm qua, nguy cơ đợt báo tháo tiếp theo sẽ xuất hiện còn nếu quay trở lại đà tăng, ít nhất rủi ro trong vài ngày đầu tuần tới sẽ giảm bớt. Chúng tôi cho rằng xu hướng nhóm chứng khoán có thể đưa ra bức tranh toàn cảnh về xu hướng chung của chỉ số lúc này.

(4) Họ FLC và nhóm bất động sản là tâm điểm. Với họ FLC, có lẽ việc không bán được là một mối nguy lúc này. Đây là điều rất hiếm gặp ở nhóm này nhưng do các sự kiện ngoại lai tác động khiến khả năng điều chỉnh thêm 20 – 30% có lẽ mới có cầu bổ sung. Nhóm bất động sản ảnh hưởng bởi vụ bỏ đầu giá của Tân Hoàng Minh. Về cơ bản, sau chuỗi tăng nóng, nhóm này nếu có điều chỉnh 40-50% cũng là điều không phải hiếm gặp. Chúng tôi đã

từng chia sẻ về việc định giá vốn hóa bằng cách đếm cua là không đúng và cuộc chơi hiện tại ở nhóm này thuần túy là trò chơi đầu cơ cao.

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Dark Cloud Cover”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng nằm trên mức trung bình 20 ngày. Việc khối lượng giao dịch giảm chủ yếu do nhiều mã dư bán sàn không có người mua chứ không phải là do giảm bán. Tổng dư bán lên tới 1 tỷ cổ phiếu trên sàn HOSE trong ngày. Độ rộng thị trường hôm nay nghiêng về xu hướng tiêu cực với rất nhiều mã cổ phiếu nằm sàn. Về cơ bản xu hướng là tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) chưa thiết lập đáy mới và nhà đầu tư có thể kỳ vọng có thể hình thành Failure Swing vào phiên ngày mai. Tuy nhiên, với kiểu mô hình kỹ thuật như hiện tại, chúng tôi thấy rằng đôi khi thị trường hay có cú giảm bất ngờ không theo quy luật. Tức là về lý thuyết ngày mai có thể có đợt hồi phục nhưng thường diễn biến hay đi trái suy nghĩ của số đông. (ii) Có 3 nhóm ngành lớn đang giao dịch dưới MA(50) là chứng khoán, phân bón và thép và nguy cơ có thêm nhiều nhóm nữa gia nhập đang hiện hữu bởi sự quyết liệt trong việc bán cổ phiếu trong ngày. Đặc biệt có khá nhiều cú “AirPocket” bất ngờ. (iii) Điểm sáng nằm ở việc chỉ số vẫn nằm trên hỗ trợ động MA(50) tuy nhiên thị trường đang thiếu sự lan tỏa của nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Chúng tôi thấy một nỗ lực ở nhóm ngân hàng và thép và ngày mai sẽ là phiên kiểm nghiệm quan trọng ở nhóm này cho thấy vòng quay rủi ro có thể tiếp tục hay không.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 04 mã cho tín hiệu mua, 05 mã cho tín hiệu bán, 21 mã cho tín hiệu đi ngang. BID, GAS, CTG, VCB có mẫu hình giao dịch Bullish hôm nay.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 42% và 57.69% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy thị trường sẽ giảm điểm vào phiên ngày mai. Nếu thị trường giảm điểm nhà đầu tư nên hạ tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Trường hợp thị trường tăng điểm thì nên quan sát thêm trước khi có ý định mua. Với mã đầu cơ, nên thoát khỏi vị thế nắm giữ.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	827.03	835.19	818.87	NO	843.51	876.31	892.79	925.59	794.23	777.75	744.95	728.47
HNXINDEX	466.69	469.63	463.76	NO	472.61	484.38	490.3	502.07	454.92	449	437.23	431.31
UPINDEX	113.21	113.48	112.94	NO	114.11	115.56	116.46	117.91	111.76	110.86	109.41	108.51
VN30	1532.48	1535.51	1529.46	NO	1542.44	1558.44	1568.4	1584.4	1516.48	1506.52	1490.52	1480.56
VNINDEX	1504.59	1508.86	1500.32	NO	1514.06	1532.06	1541.53	1559.53	1486.59	1477.12	1459.12	1449.65
VNXALL	2579.96	2588.33	2571.58	NO	2599.38	2635.56	2654.98	2691.16	2543.78	2524.36	2488.18	2468.76
VN30F1M	1530	1532.15	1527.85	NO	1537.6	1549.5	1557.1	1569	1518.1	1510.5	1498.6	1491
VN30F1Q	1533.27	1533.05	1533.48	YES	1541.43	1549.17	1557.33	1565.07	1525.53	1517.37	1509.63	1501.47
VN30F2M	1528.67	1529.9	1527.43	YES	1536.03	1545.87	1553.23	1563.07	1518.83	1511.47	1501.63	1494.27
VN30F2Q	1530.5	1533.25	1527.75	NO	1536	1547	1552.5	1563.5	1519.5	1514	1503	1497.5
BID	43.87	43.8	43.93	NO	45.23	46.47	47.83	49.07	42.63	41.27	40.03	38.67
ACB	33.58	33.7	33.47	NO	34.02	34.68	35.12	35.78	32.92	32.48	31.82	31.38
BVH	54.63	54.95	54.32	NO	55.27	56.53	57.17	58.43	53.37	52.73	51.47	50.83
CTG	35.17	35.18	35.16	YES	36.18	37.22	38.23	39.27	34.13	33.12	32.08	31.07
GVR	36.17	36.5	35.83	NO	36.83	38.17	38.83	40.17	34.83	34.17	32.83	32.17
HDB	31.37	31.65	31.08	NO	31.93	33.07	33.63	34.77	30.23	29.67	28.53	27.97
FPT	91.53	91.25	91.82	NO	93.27	94.43	96.17	97.33	90.37	88.63	87.47	85.73
GAS	107	108	106	NO	109	113	115	119	103	101	97	95
HPG	46.73	46.75	46.72	YES	47.27	47.83	48.37	48.93	46.17	45.63	45.07	44.53
KDH	53.63	53.7	53.57	NO	54.57	55.63	56.57	57.63	52.57	51.63	50.57	49.63
MBB	30.03	30.2	29.87	NO	30.52	31.33	31.82	32.63	29.22	28.73	27.92	27.43
MWG	134.67	134.25	135.08	NO	137.33	139.17	141.83	143.67	132.83	130.17	128.33	125.67
MSN	144.4	144.2	144.6	NO	147.2	149.6	152.4	154.8	142	139.2	136.8	134
NVL	83.23	83.1	83.37	NO	84.27	85.03	86.07	86.83	82.47	81.43	80.67	79.63
PLX	54.6	54.8	54.4	NO	55.1	56	56.5	57.4	53.7	53.2	52.3	51.8
PDR	90.87	91.05	90.68	NO	92.13	93.77	95.03	96.67	89.23	87.97	86.33	85.07
POW	17.48	17.77	17.19	NO	18.07	19.23	19.82	20.98	16.32	15.73	14.57	13.98
PNJ	94.4	94.55	94.25	NO	95.7	97.3	98.6	100.2	92.8	91.5	89.9	88.6
SAB	151.7	152.05	151.35	NO	152.4	153.8	154.5	155.9	150.3	149.6	148.2	147.5
SSI	49.6	49.97	49.22	NO	50.35	51.85	52.6	54.1	48.1	47.35	45.85	45.1
TCB	50.83	51	50.67	NO	51.47	52.43	53.07	54.03	49.87	49.23	48.27	47.63
TPB	42.75	43.05	42.45	NO	43.4	44.65	45.3	46.55	41.5	40.85	39.6	38.95
STB	34.93	35.25	34.62	NO	35.57	36.83	37.47	38.73	33.67	33.03	31.77	31.13
VHM	82.83	83.15	82.52	NO	83.67	85.13	85.97	87.43	81.37	80.53	79.07	78.23
VCB	82.17	82.3	82.03	NO	84.13	86.37	88.33	90.57	79.93	77.97	75.73	73.77
VIC	121.67	121.5	121.83	NO	123.33	124.67	126.33	127.67	120.33	118.67	117.33	115.67
VIC	99.43	99.75	99.12	NO	100.37	101.93	102.87	104.43	97.87	96.93	95.37	94.43
VPB	35.48	35.6	35.37	NO	36.02	36.78	37.32	38.08	34.72	34.18	33.42	32.88
VRE	34.62	35.03	34.21	NO	35.43	37.07	37.88	39.52	32.98	32.17	30.53	29.72
VRE	34.58	34.78	34.39	NO	35.22	36.23	36.87	37.88	33.57	32.93	31.92	31.28

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
CTG	35,122,100	10,456,550	336	2.93
MBB	34,751,600	9,684,460	359	1.71
TPB	17,622,800	6,419,140	275	-1.98
BID	9,664,800	3,696,890	261	4.39
IIC	4,077,200	1,858,470	219.38	-6.96
VAB	3,481,700	896,830	388	0.55
VCB	2,532,800	1,055,220	240	2.38
HTP	2,375,800	219,450	1082.62	9.98
DVG	1,603,000	564,120	284	-5.66
CEN	1,036,900	451,250	230	-9.68
SDP	968,600	474,020	204.34	-14.86
ITD	609,600	266,900	228	-6.56
VE9	503,700	234,530	215	-12.5
NTP	494,500	206,900	239	5.27
DC4	449,100	210,600	213	-6.87
ANT	243,200	10,610	2292.18	-3.57
DS3	217,100	71,680	303	-4.17
TTN	210,500	97,350	216	2.45
TXM	149,800	63,820	235	-7.32
PTS	136,400	13,830	986	9.4
VTJ	130,500	31,250	417.6	5.56
KSD	123,900	59,610	208	-3.75
LHC	123,700	16,070	770	9.95
CHP	120,400	30,740	392	-0.22
BAB	117,100	42,190	278	3.11
TKC	100,700	19,860	507.05	-9.6
S74	68,300	6,430	1,062	14.43
FIC	62,000	22,700	273	-1.52
STP	61,400	11,080	554	-2.88
VE3	61,300	5,060	1,211	-7.14
VMD	58,500	21,690	270	-6.96
BLI	55,500	9,140	607	0
TRC	51,300	12,010	427	1.93
INN	48,200	7,470	645	-0.78
BSL	47,500	11,330	419	0.81
PLA	46,100	18,560	248	-12.84
C21	38,300	15,540	246	-2.22
VHD	33,100	6,560	505	-9.21
SHP	32,200	15,550	207	2.78
NCT	30,900	12,380	250	1.69

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: Ngân hàng bùng nổ khối lượng giao dịch theo hướng tích cực

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
7-Jan	DXG	Mua thêm	≤ 39	10% -20%	KLGD tăng/ Giá thoát khỏi kênh đi ngang sau một chuỗi tăng nóng/CP có khả năng tăng nóng

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi không mở mua cổ phiếu nào.
- Các nhà đầu tư nên quan sát nhóm ngân hàng, thép và chứng khoán để xác định xu hướng chính của chỉ số trong giai đoạn tới. Nếu nhóm này không thể tạo xu hướng tăng tốt và chỉ số giảm mạnh, nhà đầu tư nên hạ tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu.
- Áp lực chốt lời sẽ gia tăng mạnh trong ngày đầu tuần và độ rộng thị trường sẽ gia tăng ở nhóm giảm giá.
- Xu hướng sau giai đoạn này sẽ là việc quay trở lại các cổ phiếu được định giá tốt về mặt cơ bản.
- Cần lưu ý về khả năng giảm giá bất ngờ thủng MA(50) và đẩy thị trường vào xu hướng giảm giá. Có hai lý do cơ bản: (i) Thị trường ở cận Tết Âm Lịch, sau một năm lãi lớn và những biến cố vài ngày gần đây, nhiều nhà đầu tư có lẽ sẽ chọn cách nghỉ Tết sớm. (ii) Các mô hình kỹ thuật trong quá khứ thường cho thấy các cú giảm bất ngờ sẽ xuất hiện và mức độ điều chỉnh có thể xa hơn tính toán.
- Một điểm cần nhớ là: Đây là quá trình không phải một phiên giao dịch. Do vậy, thời điểm này nên quan sát kỹ hơn là mua vào vội vàng.
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ 10% ;

Xử lý các vị thế nếu dính vào cổ phiếu sàn trắng bảng

Với các nhà đầu tư đang bị kẹt ở vị thế ở 1 số nhóm penny bị sàn đầu phiên và không thể bán được. Cách xử lý như sau:

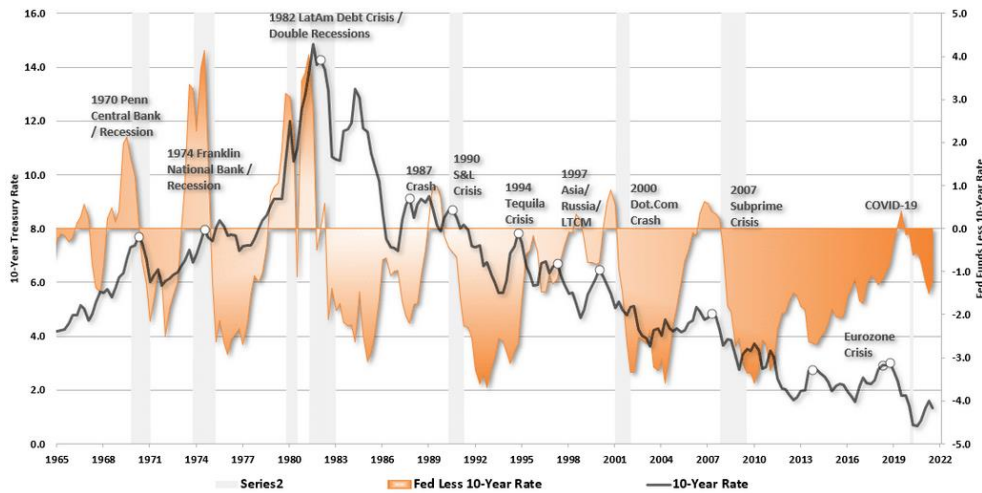
- Các cổ phiếu mới sàn phiên 1 hay 2 có cầu thì hãy bán ra. Với cổ phiếu sàn 3-4 cây và không có thanh khoản thì không nên đặt bán vào bảng mà hãy chờ bán khi có cầu khớp lệnh.
- Không dò đáy bình quân. Việc này nếu sai về cơ bản sẽ khiến thành quả mất hết. Dù đôi khi có thể đúng một vài lần nhưng cơ bản tỷ lệ thua sẽ cao hơn.

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Lãi suất tăng sẽ khiến mức sinh lợi suy giảm ?

Trong mọi thời kỳ mà lãi suất và chi phí đều tăng, hầu hết các khoản lợi nhuận đó đều bị mất do lãi suất làm chậm tăng trưởng kinh tế, giảm thu nhập hoặc tạo ra một số cuộc khủng hoảng.

Fed Cuts Rates In Response To Recessions Or Crisis



Năm 2022 sẽ là năm biến động mạnh của TTCK

Năm 2021 là thời kỳ có rất ít biến động. Nhưng, đáng chú ý là, các giai đoạn có độ biến động thấp lại sinh ra các giai đoạn có mức độ biến động cao.

S&P 500 drawdowns and returns in years following shallow market pullbacks

Years with shallow drawdowns			Following year		
Year	Largest intra-year pullback	Calendar year total return	Year	Largest intra-year pullback	Calendar year total return**
1995	-3%	37%	1996	-8%	23%
2017	-3%	22%	2018	-20%	-4%
1964	-4%	16%	1965	-10%	12%
1958	-4%	43%	1959	-9%	12%
1954	-4%	53%	1955	-11%	32%
1961	-4%	27%	1962	-27%	-9%
1993	-5%	10%	1994	-9%	1%
1972	-5%	19%	1973	-23%	-15%
1991	-6%	31%	1992	-6%	8%
2013	-6%	32%	2014	-7%	14%
2021*	-5%	29%		?	?
Average	-4%	29%		-13%	7%
Median	-4%	29%		-9%	10%

Data source: Truist IAG, FactSet, Morningstar. *As of 12/30/21. Past performance does not guarantee future results

TTCK MỸ: Lạm phát tấn công Đồng bạc xanh

Chỉ số đô la Mỹ giảm khi tồn kho dầu giảm

Tồn kho dầu thô giảm 4.6 triệu thùng trong tuần qua khiến giá dầu thô WTI tương lai (USOIL) tăng. Đây là tuần thứ bảy liên tiếp hàng tồn kho giảm, nhưng cũng là tuần đầu tiên mà chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm đáng kể do thông tin này. Các động thái này cho thấy các nhà đầu tư không còn sẵn sàng coi tác động của giá dầu tăng là phi vật chất đối với giá trị của đồng đô la. Biểu đồ dưới đây so sánh DXY và USOIL với Lợi tức Trái phiếu Kho bạc Hoa Kỳ (TNX) 10 năm. Sự tương đồng gần đây của USOIL và TNX trong biểu đồ nhấn mạnh cách các kỳ vọng của nhà đầu tư về lãi suất được kết nối với giá dầu. Chi phí dầu tăng là một dấu hiệu chung của lạm phát và Fed đã cho biết họ sẽ sử dụng việc tăng lãi suất để chống lạm phát, vì vậy có thể hiểu được rằng hành động giá của hai yếu tố này sẽ theo dõi.



Ngành năng lượng đi lên cùng với đà tăng của giá dầu

Khi giá dầu tăng cao, các cổ phiếu trong ngành năng lượng cũng tăng theo. Mối tương quan giữa giá dầu và cổ phiếu năng lượng không phải lúc nào cũng tích cực, nhưng hai yếu tố đã đưa mối tương quan tích cực trở thành tiêu điểm. Yếu tố đầu tiên là thái độ của nhà đầu tư đối với kỳ vọng lạm phát đã khiến các kho dự trữ dầu rất nhạy cảm với các tiêu đề lạm phát. Yếu tố thứ hai là sự gián đoạn chuỗi cung ứng tiếp tục lan rộng thông qua nền kinh tế làm gia tăng nhu cầu của người tiêu dùng trong một số lĩnh vực. Biểu đồ bên dưới cho thấy ETF ngành Năng lượng của State Street (XLE) và một số cổ phần hàng đầu của nó, bao gồm Exxon Mobil (XOM), Chevron (CVX), Phillips 66 (PSX), Slumberger (SLB) và ConocoPhillips (COP), có đã hiển thị một hành động giá tương tự như USOIL. Tất cả những cổ phiếu này, ở mức độ này hay mức độ khác, có vẻ ở vị trí tốt để thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư khi lạm phát tiếp tục tăng.



Kết luận: Sự sụt giảm đáng kể trong một ngày của chỉ số đô la ngụ ý rằng các nhà đầu tư đang lưu tâm đến áp lực lạm phát trong thời điểm tồn kho dầu thô đang giảm. Điều này đã có tác động tích cực đến các cổ phiếu năng lượng. Dự báo các chỉ số vẫn tiếp tục xu hướng giảm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769